

Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên qua hoạt động đào tạo ở Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu

Bùi Quang Trường

Email: buiquangtruongbr@gmail.com
Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu
689 Cách Mạng Tháng Tám, thành phố Bà Rịa,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

TÓM TẮT: Giáo dục đạo đức nói chung, giáo dục đạo đức nghề nghiệp nói riêng cho sinh viên là một hoạt động rộng lớn và phức tạp. Nếu chỉ qua một hoặc một số môn trong chương trình đào tạo thì chưa đủ. Do đó, hoạt động này cần được tích hợp rộng rãi trong nhiều môn học, trong nhiều hoạt động và phải được diễn ra thường xuyên, liên tục trong cả quá trình đào tạo, từ lúc sinh viên bước chân vào giảng đường sư phạm cho đến khi tốt nghiệp ra trường. Quá trình tích hợp này chúng tôi gọi chung là hoạt động đào tạo.

TỪ KHÓA: Tích hợp, giáo dục đạo đức, nghề nghiệp, đào tạo.

→ Nhận bài 12/12/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 29/02/2022 → Duyệt đăng 15/6/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210611>

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ nói chung, đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên nói riêng là một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của toàn Đảng, toàn dân nói chung, ngành Giáo dục nói riêng. Từ khi đất nước chuyển sang nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế sâu rộng và mạnh mẽ đã làm cho nền kinh tế đất nước phát triển nhanh chóng thì cũng là lúc mặt trái của nó có nguy cơ bùng phát. Nhìn chung, phần lớn đội ngũ nhà giáo và sinh viên sư phạm có phẩm chất chính trị trong sáng, lối sống lành mạnh, mẫu mực. Tuy nhiên, một bộ phận chịu sự tác động của đời sống thực dụng, chạy theo lối sống có ảnh hưởng tiêu cực. Nguy cơ đó sẽ ảnh hưởng đến sự chuẩn mực đạo đức nhà giáo vốn trong sáng, đẹp đẽ bao lâu nay. Vì vậy, ngay từ khi ở giảng đường sư phạm, sinh viên phải được giáo dục đạo đức nghề nghiệp để có thể thấy rõ những mặt trái của xã hội khi ra trường. Đó chính là lí do các trường đào tạo giáo viên phải chú trọng và quan tâm hơn nữa đến giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các khái niệm cơ bản

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp là quá trình xây dựng và điều chỉnh hành vi hoạt động của cá nhân phù hợp với mục tiêu đã xác định. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên nói chung, sinh viên sư phạm nói riêng nhằm hình thành và phát triển ở họ những tri thức đạo đức, tình cảm, tinh thần trách nhiệm, lòng yêu nghề, quý trẻ. Đó là những hành vi đạo đức tốt đẹp, phù hợp với yêu cầu nghề dạy học, đồng thời là sự chuẩn mực xã hội, tạo ra đội ngũ nhà giáo vừa có phẩm chất, năng

lực đáp ứng tốt yêu cầu về giáo dục và đào tạo trong hiện tại và tương lai. Đây là vấn đề được Đảng và Nhà nước ta cũng như ngành Giáo dục xác định là: “Nhiệm vụ quan trọng, khâu then chốt trong công cuộc đổi mới giáo dục theo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có năng lực giáo dục, gương mẫu về đạo đức nhà giáo và trách nhiệm nghề nghiệp” [1].

Như vậy, đạo đức nghề nghiệp là một hệ thống các chuẩn mực đạo đức phản ánh những yêu cầu, đòi hỏi của cả xã hội nói chung, của ngành Giáo dục nói riêng đối với những người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Đó là những yếu tố cơ bản để giúp giáo viên và sinh viên sư phạm có nhận thức đầy đủ, đúng đắn để có thái độ và hành vi mẫu mực nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ mà xã hội giao phó. Quyết định số 16 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nêu rõ những biểu hiện cụ thể về đạo đức của nhà giáo như sau:

“1. *Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng.*

2. *Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, nhà trường, của ngành.*

3. *Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.*

4. *Thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn*

thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục” [2].

Điều đó có nghĩa là đạo đức nghề nghiệp luôn được thể hiện qua các hành vi cụ thể mà nhà giáo ứng xử trong mọi tình huống sư phạm. Do đó, đạo đức nghề nghiệp xét ở góc độ lí luận và thực tiễn có các chức năng cơ bản sau đây:

- Định hướng giáo dục cho giáo viên và sinh viên sư phạm về những phẩm chất cần thiết mà xã hội và ngành Giáo dục mong đợi.

- Điều chỉnh những hành vi của giáo viên và sinh viên sư phạm cho phù hợp với chuẩn mực của ngành đặt ra, giúp họ tuân thủ một cách tự giác những quy tắc, chuẩn mực mà ngành Giáo dục yêu cầu.

- Giúp nhà quản lí và xã hội có cơ sở khách quan để đánh giá, tôn vinh những nhà giáo có lương tâm, trách nhiệm cao cả với nghề nghiệp của họ.

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp là một hệ thống các hoạt động, giải pháp nhằm giáo dục những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên theo học ở các trường cao đẳng, đại học để khi ra trường hành nghề có năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức, lương tâm và trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên là sự tổng hợp các yếu tố trong quá trình đào tạo: Thông qua hoạt động dạy học; các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên, thực hành, thực tập sư phạm ở các cơ sở giáo dục phổ thông (trường mầm non, tiểu học, trung học...) và thông qua các hoạt động ngoại khóa...

Mục đích của việc tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên là nhằm hình thành ở người học có ý thức tu dưỡng rèn luyện để có thái độ, lương tâm, trách nhiệm với nghề nghiệp của mình được đào tạo; luôn trau dồi để có phẩm chất, thói quen ứng xử đúng mực.

2.2. Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm qua các hoạt động đào tạo

2.2.1. Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên qua hoạt động dạy học

Việc tích hợp, lồng ghép giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên vào các môn học là việc làm cần thiết và có ý nghĩa hết sức quan trọng. Vì thông qua dạy học các môn học trong chương trình đào tạo sẽ làm cho sinh viên có ý thức tự giác chiếm lĩnh các khái niệm đạo đức nghề nghiệp một cách có hệ thống và toàn diện về ngành học mà sinh viên đang theo đuổi. Các em sẽ định hình cho mình những phẩm chất cần có của một người giáo viên trong tương lai. Từ đó, các em sẽ có những định hướng đúng đắn trong việc ứng xử trước các tình huống sư phạm để rèn luyện cho mình tác phong đúng mực.

Như vậy, thông qua hoạt động dạy học, sinh viên sư phạm không những được cung cấp những kiến thức khoa học, chuyên môn, nghiệp vụ một cách hệ thống, hoàn chỉnh về ngành học mà còn được tìm hiểu những tri thức đạo đức, từng hành vi, cách ứng xử trong mối quan hệ giữa thầy và trò, giữa thầy cô giáo với tập thể nhà trường, với xã hội và với phụ huynh học sinh... Khi tiến hành giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm cần có sự kết hợp đồng bộ của tất cả các môn học. Thông qua các môn như: Chính trị, Pháp luật đại cương... là những bộ môn xây dựng cho sinh viên thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, ý thức trách nhiệm công dân, phẩm chất nghề nghiệp... Qua đó, sinh viên có ý thức tự giác chiếm lĩnh những khái niệm đạo đức một cách có hệ thống, giúp các em có định hướng đúng đắn trước những hiện tượng xã hội đang tồn tại. Thông qua các môn học như: Tâm lí học, Giáo dục học, Phương pháp dạy học các bộ môn... nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm của lao động sư phạm, về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người giáo viên theo yêu cầu của ngành và của xã hội. Từ đó, sinh viên sẽ có đủ năng lực, kiến thức để phân biệt hành vi có đạo đức và phi đạo đức trong lao động nghề nghiệp của mình. Điều đó có nghĩa rằng, sinh viên sẽ có tính tự giác cao hơn trong việc rèn luyện hành vi đạo đức của mình.

Thông qua các môn học có tính chuyên sâu, có tính đặc thù sát với nghề được đào tạo thì định hướng giáo dục nghề nghiệp cho sinh viên lại càng cụ thể, rõ ràng và sâu sắc hơn. Chẳng hạn, ở ngành Giáo dục mầm non, thông qua dạy học các môn như: Nghề Giáo viên mầm non, Giáo dục học mầm non... Ở những môn học này, giảng viên có thể giao nhiệm vụ cho sinh viên tự tìm hiểu, nghiên cứu những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết cho người giáo viên mầm non thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình. Ví dụ, ở môn Giáo dục học mầm non, chương Nhân cách và nghề của giáo viên mầm non, giảng viên có thể nêu một số câu hỏi sau: Trong cấu trúc nhân cách nghề, giáo viên mầm non cần có những phẩm chất đạo đức nào? Phẩm chất đạo đức nào là quan trọng nhất đối với người giáo viên mầm non? Là giáo viên mầm non trong tương lai bạn cần làm gì để hình thành, rèn luyện, phát triển phẩm chất đạo đức đó? Hoặc những câu hỏi: Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non là gì? Những yêu cầu về chuẩn đạo đức của người giáo viên mầm non được quy định như thế nào trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non? Nó có gì khác so với các yêu cầu về đạo đức trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên nói chung... Các nhóm sinh viên nghiên cứu và trình bày trước lớp, giảng viên rút ra những kết luận sư phạm cần thiết. Làm được như vậy, sinh viên sẽ có kiến thức sâu hơn về phẩm chất, năng

lực sư phạm của mình ở một ngành cụ thể để xem mình có phù hợp với nghề hay không hoặc phải phấn đấu để đáp ứng được yêu cầu của nghề đang đòi hỏi.

Như vậy, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên qua việc dạy học các bộ môn là con đường ngắn nhất, mang lại hiệu quả cao nhất để hình thành lí tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên. Từ đó giúp sinh viên bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và có thái độ đúng đắn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

2.2.2. Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên qua hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm

Hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm bao gồm rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, thực hành, thực tập sư phạm ở trường phổ thông. Trong thực tế ở trường sư phạm, các hoạt động trên để sinh viên học tập, tìm hiểu, tích lũy kinh nghiệm để có hiểu biết đầy đủ, nhằm làm hoàn thiện kiến thức, kĩ năng và năng lực sư phạm của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường.

Trước hết là hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên. Đây là hoạt động được thực hiện có mục đích, có hệ thống nhằm làm hoàn thiện kiến thức, kĩ năng sư phạm nền tảng, là cơ sở thiết thực nhằm hình thành năng lực và phẩm chất nghề dạy học cho sinh viên sư phạm. Qua hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, sinh viên tự chuyển hóa kiến thức được học ở giảng đường thành kĩ năng sư phạm, gắn kết và hòa quyện giữa lí luận với thực tế, lí thuyết với thực hành trong quá trình đào tạo. Hoạt động này mang tính chất định hướng và có tính đặc thù nhằm làm cho sinh viên sư phạm rèn luyện được năng lực và phẩm chất chuẩn mực.

Bên cạnh hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, hoạt động thực tế, thực tập sư phạm cũng là hoạt động cần thiết có tính chất đặc thù của đào tạo giáo viên ở trường sư phạm. Đây là hoạt động thực tế diễn ra ở nhà trường phổ thông sau khi sinh viên đã tích lũy đủ lượng kiến thức cần thiết. Dưới sự hướng dẫn của giảng viên trường sư phạm và giáo viên trường phổ thông, sinh viên sẽ được làm quen với các hoạt động của người giáo viên trong tương lai. Đó là hoạt động tìm hiểu, nghiên cứu thực tế giáo dục, gồm: tìm hiểu nội dung công việc của người giáo viên, của tổ chuyên môn, của khối lớp, tình hình thực tế của nhà trường, địa phương; tìm hiểu các loại hồ sơ học sinh, sổ sách lớp học, cách đánh giá, xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh...; thực tập công tác chủ nhiệm lớp, công tác đoàn thể; thực tập giảng dạy: dự giờ, soạn giáo án và lên lớp thực hiện giảng dạy...

Thông qua các hoạt động thực tế, thực tập sư phạm, sinh viên đã biến các tri thức, kiến thức sách vở, hàn lâm thành những kinh nghiệm, kĩ năng sư phạm để tích hợp lại thành năng lực dạy học của mình. Trường sư

phạm cũng giống như trường Y ở chỗ: Nếu như sinh viên tốt nghiệp trường Y phải khám chữa bệnh được cho người bệnh, thì sinh viên trường sư phạm tốt nghiệp phải dạy được đối tượng học sinh mà mình đã lựa chọn. Do đó, thực hành, thực tập của sinh viên sư phạm có vai trò hết sức quan trọng trong việc định hình nghề nghiệp trong tương lai của họ. Đồng thời, thông qua những hoạt động này, sinh viên sư phạm sẽ nâng cao nhận thức về vị trí, nhiệm vụ và vai trò của người giáo viên trong xã hội, xác định được vị thế của mình khi ra trường. Trên cơ sở đó, các em sẽ yêu nghề nghiệp của mình hơn, xây dựng được lí tưởng cho mình cũng như lương tâm, trách nhiệm làm nghề khi ra trường. Từ đó, tạo hứng thú học tập, rèn luyện tay nghề của sinh viên trở thành người giáo viên mẫu mực.

2.2.3. Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên qua các hoạt động ngoài giờ

Trong chương trình đào tạo của các trường sư phạm, ngoài các hoạt động dạy học trên lớp thì hoạt động ngoài giờ tạo thành hệ thống hoàn chỉnh và toàn vẹn của chương trình. Nếu như hoạt động dạy học trên lớp là cơ sở nền tảng mang tính định hướng, phát triển đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên thì hoạt động ngoài giờ mang tính bổ sung, củng cố và có ý nghĩa hoàn thiện chương trình. Do đó, hoạt động ngoài giờ không thể thiếu trong quá trình đào tạo nghề sư phạm. Hoạt động này như một phương tiện hữu hiệu mang lại hiệu quả rất tốt và là phương tiện chủ đạo để giáo dục văn hóa, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên nhằm phát triển nhân cách toàn diện cho sinh viên sư phạm.

Hoạt động ngoài giờ của sinh viên sư phạm được tổ chức với rất nhiều hình thức sinh động hấp dẫn mang tính thực tiễn, như văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động tình nguyện, hoạt động nhân đạo từ thiện, tham gia phòng chống các tệ nạn xã hội, tham gia các cuộc thi do các sở, ban ngành trong và ngoài ngành tổ chức... Mỗi một hoạt động đều có những nét đặc thù riêng và có ý nghĩa tác động nhằm bổ sung, củng cố và hoàn thiện kiến thức chuyên ngành, đồng thời nâng cao trình độ nhận thức chung cho sinh viên đối với các vấn đề của cuộc sống nhằm thỏa mãn nhu cầu nhận thức thực tế của sinh viên vừa phục vụ cho sự phát triển tri thức nghề nghiệp giúp sinh viên có những hiểu biết về các vấn đề có tính thời đại. Ngoài ra, hoạt động ngoài giờ còn giúp cho sinh viên rèn luyện được các kĩ năng cơ bản như kĩ năng giao tiếp ứng xử có văn hóa, kĩ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động tập thể... Đồng thời, giúp sinh viên có ý thức, thái độ và tình cảm phù hợp với hệ thống các giá trị bản sắc của dân tộc Việt Nam gắn với những yêu cầu về phẩm chất của giáo viên trong tình hình mới. Từ đó, hình thành ở sinh viên niềm tin yêu với nghề sư phạm, với học trò - đối tượng

mà các sinh viên sẽ gắn bó cả cuộc đời, sự nghiệp của mình.

Ở Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu, nhà trường luôn ý thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của các hoạt động nói trên đối với quá trình đào tạo sư phạm của nhà trường nên đã tổ chức rất nhiều hoạt động nêu trên. Ví dụ, hàng năm tổ chức cho sinh viên trong trường thi các hoạt động văn nghệ, thể thao và thành lập các đội để tham dự các đợt thi ngoài nhà trường. Hàng năm, vào dịp hè, Đoàn Thanh niên nhà trường tổ chức hoạt động sinh viên tình nguyện để đưa sinh viên của nhà trường đến các vùng nông thôn trong tỉnh tham gia giúp đỡ bà con nông dân thu hoạch các sản phẩm nông sản hoặc dạy văn hóa cho con em ở những vùng khó khăn. Vào dịp Tết Thiếu nhi (ngày 01 tháng 6) và Tết Trung thu, Phòng Công tác sinh viên kết hợp với Đoàn Thanh niên nhà trường tổ chức cho sinh viên đi thăm hỏi, tặng quà và giúp đỡ các cháu nhỏ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở Trung tâm Bảo trợ cô nhi khuyết tật thành phố Bà Rịa... Các hoạt động nói trên đã góp phần rất tích cực nhằm phát triển ở sinh viên nhiều năng lực như: Năng lực giao tiếp, năng lực tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động chính trị, xã hội, năng lực hợp tác và hòa nhập. Đó chính là những năng lực mà nghề sư phạm rất cần giúp cho sinh viên hoàn thiện mình khi ra trường. Bên cạnh các năng lực cần thiết, cần chú ý bồi dưỡng cho sinh viên những tình cảm đạo đức nghề nghiệp trong sáng; giúp sinh viên bày tỏ thái độ đúng đắn trước những vấn đề của cuộc sống, biết yêu quý, trân trọng các giá trị tốt đẹp, biết chịu trách nhiệm về hành vi của bản thân; biết đấu tranh tích cực với những biểu hiện sai trái, tiêu cực. Từ đó, giúp sinh viên sư phạm tăng cường ý thức đạo đức về nghề dạy học và giữ gìn phẩm chất đạo đức của nhà giáo trong quá trình hành nghề của mình.

Học đi đôi với hành, đó vừa là nội dung vừa là mục tiêu, vừa là giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, giáo dục chuyên nghiệp nói riêng. Tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm qua hoạt động đào tạo là một giải pháp nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên nói chung, đạo đức nghề nghiệp nhà giáo của trường sư phạm nói riêng. Minh chứng này được thể hiện qua bảng tổng hợp sau (xem Bảng 1):

Qua Bảng 1 cho thấy, số lượng sinh viên ra trường ngày một tăng do trong quá trình đào tạo, các em đã được tiếp thu một cách đồng bộ các hoạt động đào tạo để vừa có kiến thức, kỹ năng và thái độ đối với nghề nghiệp của mình. Từ đó, tỉ lệ ra trường đi làm đạt rất cao: năm 2017 đạt 91,65%; năm 2018 đạt 97%; năm 2019 đạt 98%.

Có thể thấy rằng, các giải pháp nêu trên khi được thực hiện một cách đồng bộ và nghiêm túc, sinh viên nói

Bảng 1: Thống kê kết quả khảo sát sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp

Năm	Sinh viên có việc làm		Sinh viên chưa có việc làm		Tổng số sinh viên được khảo sát
	N	%	N	%	
2015	267	82,41	57	17,59	324
2016	219	79,06	58	20,94	277
2017	276	91,65	39	8,35	314
2018	293	97	8	3	309
2019	331	98	7	2	355

(Nguồn: Phòng Đào tạo và Hợp tác quốc tế, Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu)

chung, sinh viên sư phạm nói riêng sẽ nắm rõ được mục tiêu giáo dục giá trị nghề nghiệp của mình cũng như đạo đức nghề nghiệp cần phải có khi ra trường. Từ đó, giúp họ rèn luyện từng cử chỉ, hành vi mẫu mực trước học trò và phụ huynh học sinh. Môi trường học tập và thực tế ấy sẽ giúp sinh viên sư phạm vận dụng tốt bài học đạo đức được tích lũy trên giảng đường và ngoài thực tế một cách sinh động, thiết thực nhất.

Khi sinh viên sư phạm đã được tu dưỡng, rèn luyện trong môi trường lành mạnh đầy tính nhân văn, đồng thời được trải nghiệm, được quan sát, được thực hành, được gần gũi với đối tượng học sinh cụ thể của mình, họ sẽ yêu nghề, mến trẻ hơn và sẽ chủ động cho mình những hành vi đạo đức đúng đắn ngay từ những tiết dạy đầu tiên khi ra trường.

Do đó, có thể khẳng định rằng, tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên qua hoạt động đào tạo là một hoạt động không thể thiếu. Bởi nó chính là một phần trong chương trình đào tạo nhằm hoàn thiện nghề nghiệp của sinh viên trường sư phạm. Nó như một mắt xích, một khâu quan trọng để hoàn tất một quá trình. Nói cách khác, đạo đức nghề nghiệp là một bộ phận không thể thiếu được trong cấu trúc nhân cách của mỗi nhà giáo.

3. Kết luận

Đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên thể hiện ở lòng yêu nghề, mến trẻ, ở việc chấp hành một cách nghiêm túc nhất những yêu cầu, quy định của ngành đặt ra. Khi có đạo đức nghề nghiệp, nhà giáo sẽ đem hết những tâm huyết của mình để phục vụ cho sự nghiệp trồng người, không quản khó khăn, thiếu thốn về vật chất. Nói như nhà giáo dục K.D. Usinxki: “Đạo đức là cái gốc quan trọng giúp người thầy giáo đứng vững được với nghề, là cái nâng nghề sư phạm trở nên cao quý, là cái khiến người thầy giáo được đặt vào vị trí cao trong xã hội và được xã hội tôn kính”. Vì vậy, trường

sự phạm là nơi đào tạo ra các nhà giáo trong tương lai nên trong quá trình đào tạo luôn phải chú trọng đến giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên thông qua việc trang bị những hiểu biết đúng đắn về nghề nghiệp qua

nhiều hoạt động đào tạo hết sức phong phú và đa dạng để cho sinh viên rèn luyện, tu dưỡng thành những nhà giáo mẫu mực trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, (15/6/2004), *Chỉ thị 40-CT/TW về việc Xây dựng, nâng cao chất lượng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (16/4/2008), *Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Đạo đức nhà giáo*.
- [3] Đỗ Ngọc Anh (2009), *Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên các chuyên ngành thuộc lĩnh vực văn hóa thông tin*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (22/10/2009), *Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở và giáo viên trung học phổ thông*.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam, (04/11/2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW của Bộ Chính trị về Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
- [6] Ngô Văn Hà, (11/2008), *Quan điểm Hồ Chí Minh về đạo đức nhà giáo*, Tạp chí Giáo dục, số 46.
- [7] Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam, (2008), *Giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên ở nước ta: Thực trạng và giải pháp*, Kì yếu Hội thảo khoa học.
- [8] Đinh Công Sơn, (8/2009), *Giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên các trường đại học - cao đẳng*, Tạp chí Giáo dục, số 220, kì 2.
- [9] Trần Đình Tuấn, (2011), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.

INTEGRATING PROFESSIONAL ETHICS EDUCATION FOR STUDENTS THROUGH TRAINING ACTIVITIES AT BA RIA - VUNG TAU COLLEGE OF EDUCATION

Bui Quang Truong

Email: buiquangtruongbr@gmail.com
Ba Ria - Vung Tau College of Education
689 Cach Mang Thang Tam, Ba Ria city,
Ba Ria - Vung Tau province, Vietnam

ABSTRACT: *Ethical education in general and professional ethics education in particular for students is a vast and complex activity. Just passing one or a few subjects in the training program is not enough. Therefore, this activity needs to be regularly integrated into many subjects and many activities throughout the training process, from the time students enter university until graduation. This integration process is referred as training activity.*

KEYWORDS: *Integration, ethical education, profession, training.*